

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
XÃ NAM ĐÀN
BAN THƯỜNG TRỰC
Số: /QĐ-MTTQ-BTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Đàn, ngày 06 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập đoàn giám sát việc thực hiện Nghị định 131/NĐ - CP, ngày 30/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi với người có công với cách mạng

Căn cứ Luật MTTQ Việt Nam và Điều lệ MTTQ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành kèm theo Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội;

Căn cứ Kết luận của Thường trực Đảng ủy Nam Đàn tại Thông báo số 105/TB-ĐU ngày 17/4/2025 của Thường trực Đảng ủy về nội dung, kế hoạch giám sát và phản biện xã hội năm 2026 của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã

Căn cứ Kế hoạch số 16 /KH-MT-BTT ngày 06/8/2026 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã Nam Đàn về giám sát việc thực hiện Nghị định 131/NĐ - CP, ngày 30/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi với người có công với cách mạng.

Xét đề nghị của Văn phòng Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam xã.

BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM XÃ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện Nghị định 131/NĐ - CP, ngày 30/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi với người có công với cách mạng, gồm các ông bà có tên sau:

1. Ông: Nguyễn Xuân Dũng - Ủy viên BTV Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã: Trưởng đoàn

2. Bà: Phạm Thị Kim Quy - Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã: Phó đoàn;

3. Ông: Nguyễn Phúc Phước - Chuyên viên cơ quan UBMTTQ Việt Nam xã: Thành viên;

Điều 2. Đoàn Giám sát có trách nhiệm thực hiện các nội dung theo Kế hoạch số 06/KH-MT - BTT ngày 06/8/2026 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã Nam Đàn. Đoàn tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Kinh phí phục vụ hoạt động của Đoàn giám sát thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Văn phòng Cơ quan Ủy ban MTTQ xã; Phòng VH – XH xã và các các ông, bà có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Ban TT UBMTTQ tỉnh (để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy (để báo cáo);
- Ban TT UBMTTQ xã;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- Đơn vị được giám sát;
- Lưu VPMT.

T/M BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Dũng

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Giám sát việc thực hiện Nghị định 131/NĐ - CP, ngày 30/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi với người có công với cách mạng

I. TÌNH HÌNH CHUNG

- Khái quát về tình hình của Phòng VH - XH xã (Chức năng, nhiệm vụ của Phòng; số cán bộ, công chức; việc phân công công chức phụ trách lĩnh vực người có công với cách mạng...)

- Những khó khăn, thuận lợi trong quá trình triển khai thiện Nghị định 131/NĐ - CP, ngày 30/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi với người có công với cách mạng

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. - Việc ban hành văn bản chỉ đạo, công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Nghị định 131/NĐ - CP, ngày 30/12/2021

- Việc tham mưu cho UBND xã ban hành các văn bản, hướng dẫn thực hiện Nghị định 131/NĐ - CP, ngày 30/12/2021 (*Số văn bản, ngày tháng ban hành, nội dung văn bản*).

- Việc tổ chức các hội nghị để tuyên truyền, triển khai việc thực hiện Nghị định 131/NĐ - CP, ngày 30/12/2021 (*Ngày tháng hội nghị, nội dung hội nghị, đối tượng tham gia*).

- Các hình thức tuyên truyền khác.

2. Kết quả thực hiện chính sách cho đối với người có công với cách mạng

- Tổng số người có công với cách mạng trên địa bàn xã, trong đó:

+ Mẹ Việt Nam anh Hùng;

+ Thương binh (các hạng);

+ Bệnh binh (các hạng);

+ Người nhiễm chất độc hoá học;

+ Thanh niên xung phong;

+ Gia đình có Huân, Huy chương kháng chiến;

.....

- Số tiền chi trả trợ cấp hàng tháng cho người có công với cách mạng; hình thức trả; ngày chi trả.

- Ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ theo điều 171 Nghị định 131/NĐ - CP, ngày 30/12/2021 (số tiền, nội dung thực hiện).

- Kết quả vận động các nguồn lực khác để hỗ trợ người có công với cách mạng.

- Kết quả việc cấp cấp đổi, cấp lại Bằng Tổ quốc ghi công (số người đề nghị cấp, số đã cấp, số chưa cấp, nguyên nhân).

- Từ tháng 01/2026 đến 30/6/2026 có bao nhiêu đối tượng thương binh, bệnh binh làm hồ sơ, thủ tục khám giám định lại tỷ lệ tổn thương để đề nghị điều chỉnh chế độ (nếu có, ghi rõ đối tượng).

- Hiện nay đang còn bao nhiêu đối tượng TNXP chưa làm được chế độ, nguyên nhân.

- Số đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (có ghi rõ họ tên, địa chỉ, đối tượng).

- Số đối tượng người có công được hỗ trợ nhà ở (Nếu có ghi rõ họ tên, địa chỉ, thuộc đối tượng).

3 Kết quả vận động, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí quỹ đền ơn đáp nghĩa.

- Việc kiện toàn ban quản lý quỹ đền ơn đáp nghĩa.

- Kết quả thực hiện quy chế hoạt động của ban quản lý quỹ đền ơn đáp nghĩa.

- Việc sử dụng quỹ đền ơn đáp nghĩa (số kinh phí vận động được, số kinh phí chi, nội dung chi).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

2. Hạn chế:

3. Nguyên nhân:

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

T/M.....